

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2026/HNGĐ-ST

Ngày 30 -01 - 2026

*“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi
con khi ly hôn”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Huệ và Bà Mai Tường Vi;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2025/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Đặng Bình G, sinh năm 1992; địa chỉ: tổ A, khu phố C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: chị Phạm Thu P, sinh năm 1998; nơi thường trú: tổ A, khu phố C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: tổ B, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đặng Bình G trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: anh kết hôn với chị Phạm Thu P vào năm 2018, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn, anh chị có thời gian tìm hiểu khoảng 1 năm, sau khi kết hôn về sống cùng gia đình nhà nội tại tổ A, khu phố C, phường C, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung vợ chồng anh hạnh phúc khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị P không trung thực trong kinh tế, việc này không chỉ xảy ra tại gia đình mà kể cả tại những nơi chị P từng làm việc nên dẫn đến nhiều lần phải thay đổi nơi làm việc. Chị P nợ nần nhiều, có người còn tìm đến

tận nhà để đòi nợ, anh đã khuyên bảo nhiều nhưng chị P không sửa đổi nên vợ chồng bất hoà và cãi nhau. Để vợ chồng có không gian riêng cùng khắc phục mâu thuẫn năm 2022 anh chị thuê nhà ra ở riêng nhưng vẫn không khắc phục được, đến năm 2023 mâu thuẫn của anh chị trở nên căng thẳng, trầm trọng hơn chị P về ở với mẹ đẻ tại tổ B khu C, phường C còn anh về ở cùng bố mẹ đẻ, mỗi người ở một nơi không tìm biện pháp khắc phục nữa. Gia đình hai bên cũng đã hoà giải cho anh chị nhưng không đạt kết quả, đến nay mâu thuẫn của vợ chồng anh đã căng thẳng, trầm trọng không thể khắc phục, anh chị sống ly thân nhau đã lâu nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với chị P.

- Về con chung: anh và chị P có 01 con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 25/11/2018. Hiện con đang học tại trường tiểu học T1 cách nhà bố mẹ anh khoảng 200 mét, anh có nhà ở ổn định để đảm bảo cho con sinh hoạt học tập và phát triển tốt. Bố mẹ anh vẫn giúp đỡ đưa đón con anh chị đi học. Từ khi anh chị sống ly thân cả hai anh chị đều vẫn đón con, con lúc ở với bố lúc ở với mẹ, các chi phí chăm sóc nuôi dưỡng con cả hai đều chia nhau đóng góp. Hiện công việc của anh ổn định, chỉ đi làm ban ngày nên có nhiều thời gian để dành cho con. Chị P hiện đang làm nghề dancer phải làm việc trong các quán bar, vũ trường bên H, Bãi C, thời gian làm việc thường vào chập tối đến đêm, rạng sáng mới về, công việc của chị P còn thường xuyên phải sử dụng rượu, bia nên ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dạy con. Bố mẹ chị P đã ly hôn nên mỗi người ở một nơi, nhiều lần chị P đi làm không về kịp để trông con, mẹ chị P còn phải đi làm ca nên không hỗ trợ được cho chị P trông con vào buổi tối và đêm khuya. Quá trình hỏi ý kiến con chung của anh chị cũng muốn được bố nuôi dưỡng, hiện cuộc sống, việc sinh hoạt, học tập của con đã ổn định, để tránh ảnh hưởng đến tâm lý của con anh không muốn xáo trộn, thay đổi môi trường sống của con chung. Do vậy, khi ly hôn để đảm bảo các quyền, lợi ích của con chung, anh G đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, anh không đồng ý để chị P nuôi con. Hiện anh đi làm có thu nhập trung bình 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng)/tháng nên nếu được nuôi con chung anh không yêu cầu chị P cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: sau kết hôn anh chị ở cùng gia đình nhà nội nên không có tài sản chung; công nợ chung: không có.

* Tại bản tự khai và tại phiên toà, bị đơn chị Phạm Thu P trình bày:- Về quan hệ hôn nhân: về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, địa điểm chung sống và thời gian phát sinh mâu thuẫn của anh chị đúng như anh G đã trình bày ở trên. Cuộc sống chung vợ chồng chị hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh G chơi bời không quan tâm đến gia đình, sử dụng ma túy. Năm 2022, trong lúc vợ chồng trêu đùa nhau, anh G đã vô cớ dùng tay

đánh vào đầu chị, mặc dù không bị thương tích nhưng khiến mâu thuẫn đã âm ỉ từ trước trở nên căng thẳng hơn, chị chuyển ra ngoài thuê nhà ở riêng thì anh G theo ra cùng nhưng không khắc phục được mâu thuẫn. Việc anh G trình bày chị không trung thực về tài chính đều diễn ra trong thời gian anh chị sống thân (năm 2023) đến nay không ảnh hưởng đến cuộc hôn nhân của anh chị. Anh chị đã chính thức sống ly thân từ tháng 9/2023 đến nay, hiện chị không còn không còn tình cảm dành cho anh G nữa nên anh G xin ly hôn chị đồng ý.

- Về con chung: anh chị có 01 con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 25/11/2018 đúng như anh G đã trình bày. Khi ly hôn chị xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh G cấp dưỡng cho con. Trước đây chị là diễn viên của vũ đoàn V thường phải làm việc tại các nhà hàng, quán Bar bên H, Bãi C, mỗi lần đi về cũng cần phải di chuyển xa, thời gian đi làm linh động, ngày có show thì làm cả ngày tới đêm muộn nhưng không quá 24 giờ hằng ngày. Hiện nay chị đang ở cùng mẹ đẻ, mẹ chị đi làm tại Công ty T2 có thu nhập ổn định có thể hỗ trợ chị trông con, khi chị đi làm đêm về muộn thì giúp chị trông con, trường hợp mẹ chị đi làm ca đêm thì chị sắp xếp về sớm, những lúc chị và mẹ chị đi làm thì con ở nhà một mình chờ chị về đôi khi chị không kịp về để trông cho mẹ chị đi làm thì con chị cũng không phải ở nhà một mình quá một giờ. Từ khi chị và anh G sống ly thân, con chung ở cùng cả với chị và anh G mỗi người một tuần, nếu con được ở với chị thì quãng đường từ nhà chị đến ngôi trường con đang học (Trường tiểu học T1) cũng xa hơn từ nhà anh G đến trường, chị cũng đang bất lợi về thời gian, giờ giấc vì công việc phụ thuộc vào show diễn. Đến nay để có thời gian chăm sóc con khi ly hôn chị đã xin làm công việc trong giờ hành chính (có hợp đồng đào tạo và làm việc nộp tại Tòa án). Thu nhập trung bình của chị từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng/tháng, đủ điều kiện nuôi dưỡng con phát triển tốt. Với các điều kiện như trên chị đảm bảo nuôi dạy con chung phát triển tốt hơn anh G, chị không đồng ý để anh G nuôi dưỡng con chung vì anh G chưa quan tâm đến con, việc chăm sóc còn phụ thuộc vào bà nội, được nuôi con chung chị không yêu cầu anh G cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đều đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề

ngợi Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đặng Bình G, anh G được ly hôn với chị Phạm Thu P; về con chung: giao con chung Đặng Anh T, sinh ngày 25/11/2018 cho anh Đặng Bình G trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị P không phải cấp dưỡng cho con, chị P được quyền thăm con chung không ai được cản trở; về tài sản, công nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, quan điểm trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Đặng Bình G khởi kiện xin ly hôn chị Phạm Thu P hiện cư trú tại địa bàn phường C, tỉnh Quảng Ninh nên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” là đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2] Về quan hệ hôn nhân: căn cứ vào lời khai của anh Đặng Bình G và chị Phạm Thu P, chứng cứ do đương sự cung cấp và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: anh G và chị P kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh vào năm 2018 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống cùng gia đình nhà chồng tại tổ A, khu phố C, phường C, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung của anh chị từ sau khi kết hôn hạnh phúc trong 03 năm đầu đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, về nguyên nhân mâu thuẫn hai anh chị trình bày có sự khác nhau: anh G cho rằng xuất phát từ vấn đề kinh tế trong gia đình, do chị P không trung thực về tài chính dẫn đến phải thường xuyên thay đổi nơi làm việc, nợ nần nhiều người, anh G khuyên can nhưng chị P không thay đổi; chị P thì cho rằng nguyên nhân chính là do anh G chơi bời, không quan tâm đến gia đình, thậm chí còn sử dụng ma túy, có lần không kiềm chế được bản thân còn đánh chị khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, kéo dài cho đến tháng 9/2023 chị P quyết định sống ly thân với anh G. Lời khai của anh G và chị P về việc chung sống không hạnh phúc cơ bản phù hợp với kết quả kết quả thu thập chứng cứ thông qua việc xác minh tình trạng hôn nhân của anh chị tại nơi cư trú thể hiện “vợ chồng anh G và chị P nhiều lần xảy ra xích mích mâu thuẫn nên hiện chị P đã bỏ về nhà ngoại, vợ chồng không còn chung sống với nhau”. Căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh G và chị P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai anh chị đều thống nhất ly hôn nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh G.

- Về con chung: anh Đặng Bình G và chị Phạm Thu P có 01 con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 25/11/2018, tại phiên toà cả hai anh chị đều giữ quan

điểm muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh chị đều đi làm có thu nhập ổn định nếu được nuôi con cả anh G và chị P đều không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Anh G không đồng ý để chị P trực tiếp nuôi dưỡng con vì anh muốn đảm bảo sự ổn định về sinh hoạt, học tập cho con, anh đi làm ban ngày, không phải đi làm ca, có sự giúp đỡ, hỗ trợ của bố mẹ để chăm sóc con tốt, có thu nhập bình quân đảm bảo để nuôi dưỡng con phát triển tốt. Anh G không đồng ý để chị P nuôi con vì tính chất công việc của chị P phải làm trong các quán Bar, vũ trường, thời gian làm việc nhiều vào ban đêm, mẹ chị P cũng phải đi làm ca không hỗ trợ được chị P trong việc chăm sóc, giáo dục con, với điều kiện như vậy sẽ ảnh hưởng đến sự giáo dục, dạy dỗ con chung. Chị P không đồng ý quan điểm để anh G nuôi dưỡng con chung vì cho rằng con chung là con gái nên cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, bản thân chị chăm sóc con chung tốt hơn anh G, chị dành nhiều thời gian cho con hơn, mặt khác tư cách đạo đức của anh G không tốt, không quan tâm nhiều đến con, việc chăm sóc con phụ thuộc vào bà nội nên không đảm bảo để giáo dục, dạy dỗ con phát triển tốt. Hiện chị P đang là diễn viên của vũ đoàn nhưng đã sắp xếp thời gian và làm công việc trong giờ hành chính để có nhiều thời gian cho con, chị cũng có sự giúp đỡ của mẹ đẻ nên sẽ chăm sóc con được tốt hơn anh G.

Do hai đương sự không thống nhất được về việc trực tiếp nuôi con chung khi ly hôn, Toà án căn cứ vào khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xác minh, tham khảo ý kiến tại địa phương nơi anh chị cư trú, thể hiện “*chị P không có lịch làm việc và thu nhập cố định..., từ trước đến nay vợ chồng chị P, anh G được bố mẹ anh G giúp đỡ rất nhiều trong việc nuôi dưỡng con chung. Từ khi chị P về nhà ngoại đến nay con chung Anh Thư vẫn đang được anh G và bố mẹ anh G nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh G có công việc, thu nhập ổn định, hiện đang nuôi dưỡng con chung tốt.... Trường học chỉ cách nhà anh G khoảng vài mét rất thuận tiện cho con đi học và tham gia các hoạt động khác tại trường lớp. Con chung Anh Thư hiện đang được nuôi dưỡng, giáo dục trong môi trường rất tốt nên con được phát triển về thể trạng, trí tuệ, khoẻ mạnh, nhanh nhẹn và học tập tốt*”. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho anh G hoặc chị P thì phải đánh giá khách quan, toàn diện về điều kiện, khả năng của cha, mẹ trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, bao gồm cả khả năng bảo vệ con khỏi bị xâm hại, bóc lột; hiện tại anh G đi làm và có thu nhập ổn định, có điều kiện đảm bảo về chỗ ở, sinh hoạt, học tập và có sự giúp đỡ của bố mẹ đẻ anh G trong việc chăm sóc, nuôi dạy con chung của anh chị, anh G đã giao nộp cho Toà án xác nhận của đơn vị nơi công tác về mức thu nhập ổn định. Con chung của anh chị khi được hỏi ý kiến cũng thể hiện quan điểm “*nếu bố G và mẹ P không về ở cùng nhau nữa thì nguyện vọng được tiếp tục ở với bố như bây giờ và*

khi nào mẹ thu xếp được công việc mẹ lại đón cháu về chơi với mẹ. Cháu đang thấy vui với môi trường sống tại nhà ông bà nội, cháu quen trường lớp, các cô, các bạn nên không muốn phải thay đổi. Cháu mong Toà án giải quyết cho cháu được ở cùng với bố”.

Chị P không yên tâm về cách dạy dỗ, chăm sóc con của anh G, không đồng ý để anh G nuôi dưỡng con chung nhưng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh việc chăm sóc, nuôi dạy con chung của anh G không đảm bảo. Quá trình giải quyết vụ án chị P cũng đã thừa nhận *“khi đi làm đêm chưa về kịp thì mẹ tôi giúp tôi trông con, trường hợp mẹ tôi đi làm ca đêm thì tôi sắp xếp về sớm, những lúc tôi và mẹ tôi đi làm thì con ở nhà một mình chờ tôi về đôi khi không kịp về để trông con cho mẹ tôi đi làm nhưng con tôi cũng không phải ở một mình quá một giờ”* và *“hiện đang bất lợi về thời gian, giờ giấc vì công việc của chị phụ thuộc vào show diễn....”*. Tại phiên tòa chị P xuất trình hợp đồng đào tạo và việc làm tại Vietdance nhưng không có xác nhận thu nhập, chị P cho rằng anh G sử dụng ma túy tuy nhiên anh G có giao nộp xác nhận xét nghiệm âm tính với các chất ma túy.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên cũng có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Đặng Anh T cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, việc giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo được các điều kiện tốt nhất cho sự chăm sóc, phát triển của cháu bé, không đảm bảo được các *"quyền lợi về mọi mặt của con"*. Để đảm bảo được các điều kiện cần thiết cho sự phát triển cho con chung của anh chị khi ly hôn Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu giao con chung Đặng Anh T cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng mà căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, xét thấy cần thiết giao con chung của anh chị cho anh G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) là phù hợp với khả năng, điều kiện nuôi dưỡng con chung của anh G, cũng như đảm bảo được các điều kiện tốt nhất cho sự phát triển về thể chất, tinh thần, việc học tập, môi trường sống ổn định của con chung của anh chị. Việc anh G được giao nuôi con chung sẽ *“Bảo đảm sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn môi trường sống, giáo dục của con”* đúng như hướng dẫn tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình. Do anh G không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên chị P không phải cấp dưỡng cho con, chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

[3] Về án phí: anh Đặng Bình G phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn của anh Đặng Bình G.

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Đặng Bình G được ly hôn với chị Phạm Thu P.

2. Về con chung: giao con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 25/11/2018 cho anh Đặng Bình G có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Phạm Thu P không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: anh Đặng Bình G phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000980 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh;
- P. Thi hành án dân sự khu vực 3 - Quảng Ninh;
- UBND phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quýnh